

**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: 408/QĐ-UBDT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ và tổ chức chủ trì thực hiện  
dự án điều tra cơ bản năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ và dự án điều tra cơ bản năm 2018 ngày 22 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ ý kiến của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc tại Tờ trình số 77/TTr-TTH ngày 23/6/2017 và Tờ trình số 80/TTr-TTH ngày 26/6/2017 của Vụ Tổng hợp về việc xin ý kiến danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ và dự án điều tra cơ bản năm 2018 của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ và tổ chức chủ trì thực hiện dự án điều tra cơ bản năm 2018 (*danh sách kèm theo*).

**Điều 2.** Căn cứ danh mục nhiệm vụ được phê duyệt, đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án phối hợp với Vụ Tổng hợp để xuất cá nhân có năng lực, chuyên môn phù hợp làm chủ nhiệm dự án và thực hiện dự án theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Vụ: KHTC; Địa phương II;
- Cổng TTĐT UBND;
- Lưu: VT, TH (10b). 45

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**  
**THÚ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng



**DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐIỀU TRA CƠ BẢN NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 408/QĐ-UBDT ngày 11/7/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Tên dự án	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm	Đơn vị chủ thực hiện
1 Điều tra, khảo sát tình hình đăng ký hộ khẩu của đồng bào DTTS phía Bắc di cư vào các tỉnh Tây Nguyên từ năm 1995 đến nay và đề xuất hướng giải quyết.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, khảo sát khách quan, toàn diện về quá trình di cư, thực trạng đời sống, sản xuất của dân tộc thiểu số phía Bắc vào các tỉnh Tây Nguyên (tập trung 02 tỉnh Đăk Lăk, Đăk Nông) từ năm 1995 đến nay;</li> <li>- Cung cấp bộ số liệu về kết quả công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu đối với người dân tộc thiểu số phía Bắc di cư vào Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông) từ năm 1995 đến nay;</li> <li>- Chỉ ra những bất cập cần và nguyên nhân dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký hộ khẩu của người dân tộc thiểu số phía Bắc di cư vào các tỉnh Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông) từ năm 1995 đến nay;</li> <li>- Đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể nâng cao hiệu quả công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu người dân tộc thiểu số phía Bắc di cư đến các tỉnh Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông) góp phần hạn chế di cư tự do, phát triển bền vững kinh tế, xã hội, chính trị, đảm bảo quốc phòng và an ninh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp về số lượng, quá trình di cư, thực trạng đời sống, sản xuất của người dân tộc thiểu số phía Bắc vào các tỉnh Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông) từ năm 1995 đến nay;</li> <li>- Số liệu kết quả đăng ký và những yếu tố tác động, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân trong công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu của người dân tộc thiểu số phía Bắc di cư đến các tỉnh Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông);</li> <li>- Bản đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu, hạn chế di cư tự do người dân tộc thiểu số phía Bắc đến các tỉnh Tây Nguyên (Đăk Lăk, Đăk Nông).</li> </ul>	Vụ Địa phương II